

KẾ HOẠCH

Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 533/QĐ-BNN-QLCL ngày 14/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019; trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2026/TTr-SNNPTNT ngày 23/4/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh, với những nội dung sau:

I. Mục tiêu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tạp chất và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

II. Kết quả cần đạt

- Các đối tượng tham gia chuỗi giá trị nông lâm thủy sản từ người sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh đến người tiêu dùng được phổ biến, hướng dẫn, vận động tuân thủ quy định pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN), an toàn thực phẩm (ATTP).

- Đến cuối năm 2019, tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm qui định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, củ, quả; tồn dư thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, ô nhiễm sinh học trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản giảm 10% so với năm 2018.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu về điều kiện ATTP tăng 10% so với năm 2018.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật

Gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản với nhiệm vụ của tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phân cấp, phân công cơ quan thẩm định và cơ quan quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia góp ý các văn bản Quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan trong công tác quản lý VTNN, ATTP trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp tập trung theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm.

2. Công tác truyền thông, thông tin về an toàn thực phẩm

- Triển khai Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và UBMTTQ Việt Nam tỉnh số 6599/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 26/10/2017, Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2017-2020, Chương trình phối hợp số 01/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 31/7/2018 giữa UBND tỉnh với Hội Nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018-2020.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP nông lâm thủy sản, chú trọng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về ATTP; tuyên truyền việc không đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu, không sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất; tuyên truyền việc không sử dụng chất cấm, thuốc kích thích tăng trưởng không rõ nguồn gốc trong chăn nuôi, trồng trọt; không bơm nước, tiêm thuốc an thần vào động vật trước khi giết mổ.

- Tuyên truyền kiến thức và pháp luật cho các đối tượng tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm về tác hại, thiệt hại trong việc sử dụng chất cấm, lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất có nguy cơ cao trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý ATTP; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

- Cập nhật công khai kết quả thẩm định điều kiện ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tổ chức thống kê, thẩm định điều kiện đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT).

- Thực hiện quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT).

- Tổ chức lấy mẫu kiểm tra, giám sát chất lượng VTNN đặc biệt chú trọng chất kích thích tăng trưởng dùng trong chăn nuôi.

- Thực hiện lấy mẫu giám sát ATTP tập trung vào thực phẩm nông lâm thủy sản rủi ro cao, tiêu thụ nhiều nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kế hoạch thanh tra chuyên ngành về VTNN và chuyên ngành, liên ngành về vệ sinh ATTP; ưu tiên thanh tra đột xuất cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm; truy xuất và xử lý triệt để các cơ sở sản xuất, kinh doanh đưa sản phẩm vi phạm chất lượng ra lưu thông trên thị trường.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thực hiện Đề án kiểm soát ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý triệt để các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không tuân thủ quy định pháp luật về việc đăng ký kinh doanh, về điều kiện đảm bảo ATTP đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra ATTP đối với sản phẩm nông lâm thủy sản xuất nhập khẩu theo quy định.

- Kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện công tác thẩm định và quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo phân công, phân cấp.

4. Tổ chức sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm an toàn

- Đẩy mạnh, khuyến khích các cơ sở sản xuất ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (GAP); xây dựng, mở rộng vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn, cơ sở chăn nuôi, giết mổ tập trung để áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được thuận lợi và đúng quy định về điều kiện ATTP và vệ sinh thú y.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); thực hiện xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ và quảng bá thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP cho cán bộ quản lý địa phương.

- Mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát.

(Nội dung chi tiết và phân công theo phụ lục kèm theo)

IV. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước cấp cho công tác quản lý, kiểm soát chất lượng VTNN và ATTP;

- Kinh phí từ chương trình Mục tiêu Y tế - dân số;

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chủ động thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan của Sở Công Thương, Sở Y tế, Công an tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội và UBND các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ theo phân công.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện đúng quy định.

b) Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ và quảng bá thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

c) Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý, trong đó chú trọng đến chất lượng, ATTP và nguồn gốc, xuất xứ đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản. Kết hợp tuyên truyền cho các chủ cơ sở, nhà hàng, bếp ăn tập thể lựa chọn thực phẩm sạch, thực phẩm có nguồn gốc đảm bảo an toàn.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các cơ quan giải quyết sự cố về ATTP.

d) Công an tỉnh

- Chỉ đạo các phòng chức năng, Công an các huyện, thành phố chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi buôn bán các loại VTNN giả, kém chất lượng không rõ nguồn gốc và sản phẩm nông lâm thủy sản không đảm bảo ATTP và buôn bán, sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu; sản xuất, kinh doanh tôm có tạp chất theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản để phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tổ chức các hoạt động công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm về gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng lưu thông trên thị trường.

e) Sở Tài chính

Căn cứ các nhiệm vụ của Kế hoạch này, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

g) Các sở, ban, ngành có liên quan, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi tạo điều kiện thuận lợi, dành nhiều thời lượng để tuyên truyền và giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của nhà nước về ATTP; thông tin kịp thời, chính xác đến người dân về tình hình ATTP.

- Đề nghị UBNDTTQVN tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh hướng dẫn UBNDTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện thực hiện tích cực vào công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về sản xuất kinh doanh thực phẩm an

toàn; tham gia phối hợp triển khai có hiệu quả Kế hoạch này; triển khai Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và UBMTTQ Việt Nam tỉnh số 6599/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 26/10/2017, Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2017-2020, Chương trình phối hợp số 01/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 31/7/2018 giữa UBND tỉnh với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018-2020; thường xuyên giám sát, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản có hành vi vi phạm về ATTP.

h) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm An toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn.

- Ưu tiên bố trí kinh phí triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai công tác quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng, thiệt hại đối với nhà sản xuất, kinh doanh khi sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh cấm.

- Xây dựng, mở rộng vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn, cơ sở chăn nuôi, giết mổ tập trung, để áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được thuận lợi và đúng quy định về điều kiện ATTP và vệ sinh thú y.

2. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, hiệu quả; báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản). Thời hạn báo cáo: Báo cáo định kỳ hàng tháng gửi trước ngày 17 của tháng; Báo cáo sơ kết 6 tháng gửi trước ngày 10/6 và báo cáo tổng kết năm gửi trước ngày 02/12.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc gửi văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ Quốc Việt Nam tỉnh;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Cựu Chiến binh tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Tài chính;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTN (Vũ 267).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 07 / 5 /2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Chỉ đạo, điều hành, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật			
1	Trình UBND tỉnh hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục chuyên ngành)	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
2	Trình UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp, phân công cơ quan thẩm định và cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục QLCL nông lâm sản và thủy sản)	UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan	Quý IV, năm 2019
3	Tham mưu trình cấp thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để tạo ra các sản phẩm đạt chất lượng, an toàn thực phẩm.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2019
4	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý ATTP trong giết mổ, vận chuyển gia súc gia cầm trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTN (Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	Các cơ quan liên quan	Quý III, năm 2019
5	Tham gia góp ý các văn bản Quy phạm pháp luật, các văn bản liên quan đến công tác quản lý VTNN, ATTP trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành)	Các cơ quan liên quan	Khi có yêu cầu
II	Tuyên truyền, phổ biến và thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm			

1	Triển khai Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và UBMTTQ Việt Nam tỉnh số 6599/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 26/10/2017, Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2017-2020, Chương trình phối hợp số 01/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 31/7/2018 giữa UBND tỉnh với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018-2020.	UBMTTQVN tỉnh HLHPN tỉnh; HND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành)	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP nông lâm thủy sản, các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, các quy định xử phạt hành chính, xử lý hình sự vi phạm quy định về ATTP.	- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Công thương; Y tế, Công an tỉnh; - UBND các huyện, thành phố.	- Các Sở, ban ngành có liên quan; - Các cơ quan thông tin đại chúng.	Thường xuyên
3	Phối hợp với cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn về công tác quản lý ATTP, công khai kết quả thẩm định, quản lý về điều kiện ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và cơ sở vi phạm quy định về ATTP.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành, Thanh tra Sở); - UBND các huyện, thành phố.	Các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên
III Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra				
1	Thống kê, thẩm định điều kiện đảm bảo ATTP các cơ sở sx, kd nông lâm thủy sản theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 v/v Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sx, kd thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thực hiện quản lý cơ sở sx, kd không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018, v/v Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành) - UBND cấp: xã, phường, thị trấn; huyện, thành phố.	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên

	cơ sở sx, kd nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.			
2	Lấy mẫu kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Chăn nuôi và thú y, Thủy sản)	UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan	Theo kế hoạch
3	Lấy mẫu giám sát thực phẩm nông, lâm, thủy sản và cảnh báo.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục QLCL nông lâm sản và thủy sản)	UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan	Theo kế hoạch
4	Triển khai kế hoạch thanh tra chuyên ngành về VTNN và chuyên ngành, liên ngành về vệ sinh ATTP và xử lý vi phạm.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành, Thanh tra Sở)	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.	Theo kế hoạch
5	Thanh, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh công tác đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh thực phẩm có điều kiện.	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
6	Thực hiện Đề án kiểm soát ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục: QLCL nông lâm thủy sản; Thủy sản); - Công an tỉnh.	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.	Thường xuyên
7	Triển khai Kế hoạch quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo an toàn thực phẩm trên đại bàn tỉnh (giai đoạn 2017- 2020).	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)	UBND các huyện, thành phố.	Thường xuyên
8	Kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra ATTP đối với sản phẩm nông lâm thủy sản xuất, nhập khẩu theo quy định.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành)	Các cơ quan liên quan	Khi có yêu cầu
9	Kiểm tra các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện thẩm định, quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan liên quan	Quý IV, 2019

	thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh,			
IV	Tổ chức sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm an toàn			
1	Đẩy mạnh, khuyến khích các cơ sở sản xuất ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (GAP); Xây dựng, mở rộng vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn, cơ sở chăn nuôi, giết mổ tập trung.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành); - UBND các huyện, thành phố.	Các sở, ban, ngành liên quan; các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên
2	Xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Thực hiện xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành); - UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
3	Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ và quảng bá thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ban, ngành liên quan.	Theo kế hoạch
V	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
1	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP cho cán bộ cấp tỉnh, huyện, xã.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành, Thanh tra Sở); - UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Theo kế hoạch
2	Mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát.	- Sở Nông nghiệp và PTNT (Các Chi cục chuyên ngành, Thanh tra Sở); - UBND các huyện, thành phố.	Các cơ quan liên quan	Theo kế hoạch